

**CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BẮC KẠN**

Địa chỉ: Tổ 4, Phường Đức Xuân, Thành phố Bắc Kạn, Tỉnh Bắc Kạn

Điện thoại: (84.209) 3812 399 - Fax: (84.209) 387 1837

Giấy chứng nhận ĐKKD số 4700149595 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bắc Kạn  
cấp lần đầu ngày 29/03/2006, thay đổi lần thứ 10 ngày 28/05/2015



**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**  
**NĂM 2017**

Bắc Kạn, tháng 4 năm 2018

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BẮC KẠN**

Năm báo cáo: 2017

**I. THÔNG TIN CHUNG:**

**1. Thông tin khái quát:**

- Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BẮC KẠN.**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 4700149595
- Vốn Điều lệ: 117.377.280.000 đồng.
- Vốn chủ sở hữu: 151.151.302.404 đồng.
- Địa chỉ: tổ 4, phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.
- Điện thoại: 02093 812 399                      - Fax: 02093 871 837
- Website: <http://backanco.com>                      - Email: [bkc@backanco.com](mailto:bkc@backanco.com)
- Mã cổ phiếu: BKC.
- Biểu tượng của Công ty:



**Quá trình hình thành và phát triển:**

- Ngày 05/04/2000, Công ty khoáng sản Bắc Kạn được thành lập theo Quyết định số: 312/QĐ-UB của UBND tỉnh Bắc Kạn.
- Ngày 27/10/2005 thành lập Xí nghiệp Bột kẽm ôxít tại huyện Chợ Đồn, Bắc Kạn.
- Tháng 4/2006, Công ty chuyển đổi thành Công ty cổ phần, nhà nước nắm giữ cổ phần chi phối 51%.
- Ngày 18/04/2006 thành lập Xí nghiệp tuyển khoáng Bằng Lũng tại huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.
- Ngày 25/4/2006 thành lập Xí nghiệp khai thác khoáng sản Bằng Lãng.
- Năm 2006 tham gia Liên doanh xây dựng nhà máy kẽm điện phân tại khu công nghiệp Diêm Thụy, xã Diêm Thụy, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.
- Ngày 18/11/2007 thành lập Văn phòng đại diện tại nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào.

- Ngày 18/8/2009 Công ty chính thức được Niêm yết cổ phiếu theo quyết định số: 46/GCN-SGDHN ngày 17/08/2009 của Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội với mã giao dịch là: BKC.

- Ngày 22/10/2009 Tổng công ty đầu tư vốn nhà nước (SCIC) đã thoái toàn bộ phần vốn Nhà nước tại Công ty.

- Ngày 05/04/2010, khánh thành Nhà máy luyện chì kim loại công suất 10.000 tấn/năm đặt tại xã Bằng Lãng, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.

- Ngày 20/08/2012 thành lập Xí nghiệp khai thác và chế biến khoáng sản Chợ Đồn trên cơ sở sáp nhập Xí nghiệp tuyển khoáng Bằng Lãng và Xí nghiệp bột kẽm Ôxít.

- Ngày 26/11/2014 thành lập Xí nghiệp khai thác mỏ Pù Sáp trên cơ sở tách ra từ Xí nghiệp khai thác khoáng sản Bằng Lãng.

- Ngày 26/11/2014 thành lập Xí nghiệp khai thác mỏ Nà Duồng.

- Năm 2014 thành lập Chi nhánh Công ty tại huyện Phú Lương - Thái Nguyên và Chi nhánh nhà máy nước khoáng AVA tại huyện Võ Nhai - Thái Nguyên trên cơ sở tách ra từ Chi nhánh Công ty tại tỉnh Thái Nguyên.

- Tháng 09/2016 thành lập Chi nhánh Công ty cổ phần khoáng sản Bắc Kạn tại Hà Nội.

- Tháng 10/2016 Công ty TNHH Việt Trung trở thành Công ty con của Công ty Cổ phần khoáng sản Bắc Kạn.

## **2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:**

### **2.1. Ngành, nghề kinh doanh chính:**

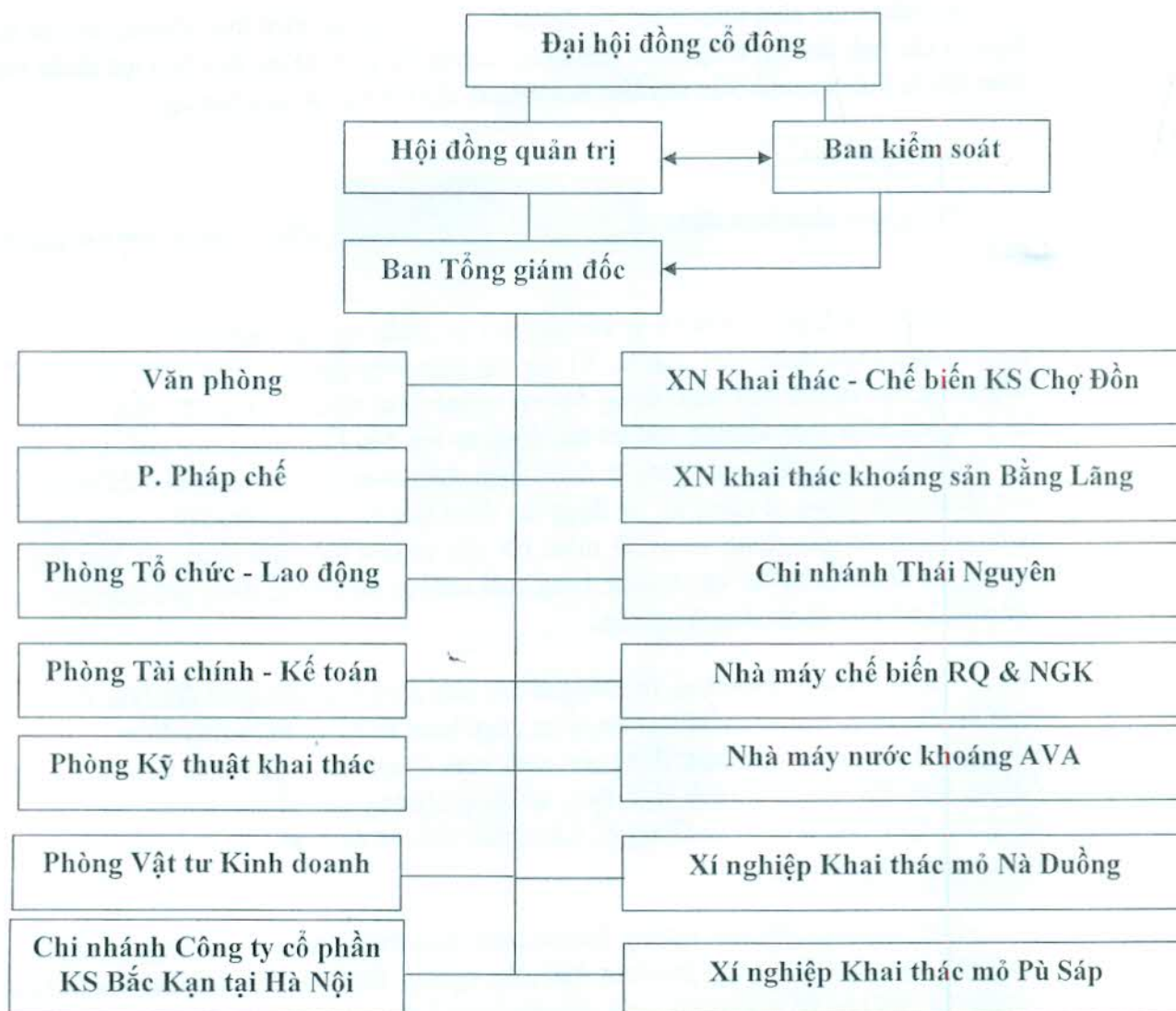
- Sản xuất kim loại màu và kim loại quý;
- Bán buôn kim loại và quặng kim loại;
- Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng.

**2.2 Địa bàn kinh doanh:** Chủ yếu trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

## **3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:**

- Mô hình quản trị: Công ty cổ phần.
- Cơ cấu tổ chức bộ máy: (sơ đồ tổ chức bộ máy kèm theo hình 1).





Hình 1: Sơ đồ bộ máy tổ chức Công ty cổ phần khoáng sản Bắc Kạn.

- Các công ty con, công ty liên kết: Công ty TNHH Việt Trung.

+ Địa chỉ: Tổ 17, Thị trấn Bằng Lũng, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn, Việt Nam.

+ Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính:

\* Khai thác quặng kim loại không chứa sắt (Chi tiết: Khai thác quặng chì, kẽm).

\* Sản xuất kim loại màu và kim loại quý (Chi tiết: Chế biến quặng chì, kẽm).

+ Vốn điều lệ: 10.368.000.000 đồng.

+ Tỷ lệ sở hữu của Công ty tại công ty con: 100%.

#### 4. Định hướng phát triển:

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty: Mục tiêu hoạt động của Công ty chủ yếu tập trung phát huy thế mạnh về cơ sở vật chất kỹ thuật sẵn có để phát triển sản xuất kinh doanh. Tích cực đổi mới và phát triển công nghệ kỹ thuật khai thác và chế biến khoáng sản kim loại màu, kim loại quý hiếm; điều chỉnh chính sách và cơ chế quản lý cho phù hợp với thị trường nhằm tối đa hoá lợi nhuận cho các cổ đông, nâng cao thu nhập cho người lao động, cải thiện chế độ làm việc và phát huy tối đa năng lực của cán bộ công nhân viên; đồng thời thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ đối với Nhà nước.



- Chiến lược phát triển trung và dài hạn: Tập trung vào khai thác khoáng sản tại tỉnh Bắc Kạn và các tỉnh lân cận từng bước tiến ra thị trường thế giới. Đồng thời tiếp tục chiến lược phát triển đầu tư lĩnh vực chế biến sâu kim loại màu đi đôi với bảo vệ môi trường.

## 5. Các rủi ro:

Trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty chịu tác động của các yếu tố rủi ro sau:

- Rủi ro về kinh tế: Khai thác khoáng sản cung cấp nguyên liệu đầu vào cho nhiều ngành công nghiệp khác trong nền kinh tế. Vì vậy, sự phát triển của nền kinh tế thế giới trong đó có Việt Nam, tạo ra sức cầu quan trọng đối với ngành khai thác khoáng sản. Giá cả của các mặt hàng ngành khai thác khoáng sản có tác động to lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Sản phẩm của Công ty được tham chiếu theo giá giao dịch trên thị trường quốc tế nên những biến động sẽ mang lại tác động lớn đến Công ty. Trong năm 2017 trong bối cảnh tình hình kinh tế thế giới trong và ngoài nước bắt đầu có dấu hiệu hồi phục, giá kim loại trên thị trường bắt đầu tăng trở lại vào những tháng cuối năm có những tác động tích cực đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

- Rủi ro pháp lý: Hiện nay, hệ thống chính sách pháp luật liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực khoáng sản chưa được hoàn thiện và thiếu tính đồng bộ tạo ra nhiều trở ngại và khó khăn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp trong ngành. Những thay đổi về chính sách khai thác, sử dụng khoáng sản đã ảnh hưởng trực tiếp tới hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Các chính sách về thuế, phí, bảo vệ môi trường của Nhà nước ngày càng thắt chặt.

- Bảo vệ tài nguyên môi trường, bảo vệ cảnh quan thiên nhiên: Xu hướng thu các khoản phí bảo vệ tài nguyên môi trường, phí nước thải công nghiệp, tiền thuê đất khai thác khoáng sản, thuế tài nguyên, phí bảo vệ môi trường, phí cấp quyền khai thác mỏ... ngày càng cao cũng ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Bên cạnh đó việc cấp giấy phép khảo sát, thăm dò, khai thác, chế biến và tiêu thụ khoáng sản hiện nay vẫn còn nhiều bất cập, nhiều thủ tục và mất nhiều thời gian.

- Thời hạn khai thác các mỏ của Công ty phụ thuộc vào chính sách quản lý và khai thác khoáng sản của Nhà nước trong từng thời kỳ. Thời gian xin cấp phép khai thác khoáng sản thường kéo dài (từ 1 đến 3 năm) và là một rủi ro lớn trong hoạt động của Công ty.

- Vấn đề phong tục tập quán, cục bộ địa phương cũng làm một trở ngại không nhỏ trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Rủi ro về trữ lượng và chất lượng tài nguyên: Đặc điểm của ngành khai thác khoáng sản là trước khi khai thác một mỏ khoáng sản cần thực hiện công tác thăm dò đánh giá trữ lượng và chất lượng khoáng sản. Quá trình thăm dò tốn kém nhiều chi phí và thời gian, nhưng nếu kết quả thăm dò cho thấy trữ lượng và chất lượng mỏ nhỏ, hoặc điều kiện khai thác không thuận lợi khiến cho việc khai thác không thể thực hiện được vì lý do kinh tế kỹ thuật thì rủi ro chi phí chìm là rất lớn. Mặc dù Công ty đã thực hiện các nghiên cứu, khảo sát, đánh giá về điều kiện địa chất mỏ, tuy nhiên những nghiên cứu đánh giá này không thể lường trước hết những biến động bất thường của tự nhiên. Việc đánh giá không đúng về địa chất và trữ lượng khoáng sản có thể khai thác được sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến kế hoạch sản xuất hàng năm của Công ty. Đây là vấn đề nan giải cần tiếp tục nghiên cứu tìm giải pháp để khắc phục.

